PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIUỘC

**TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TẬP 1**

# KẾ HOẠCH
# NĂM HỌC 2020-2021

**Tân Tập, tháng 10 năm 2020**

PHÒNG GD&ĐT CẦN GIUỘC
**TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TẬP 1**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 282/KH-THTT1

*Tân Tập, ngày 19 tháng 10 năm 2020*

# KẾ HOẠCH
## Năm học 2020-2021

Căn cứ Công văn số 1411/PGDĐT-GDTiH, ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc về việc Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị. Trường Tiểu học Tân Tập 1 xây dựng kế hoạch năm học 2021-2021cụ thể như sau:

**A. Đặc điểm tình hình**

**I. Đặc điểm chung**

**1. Tình hình CB-GV-NV**

- Tổng số CB, GV, NV: 21/14 nữ, trong đó:

+ Hiệu trưởng dạy 2 tiết/ tuần, 01 Phó Hiệu trưởng dạy 4 tiết/ tuần.

+ Tổng số GVCN: 11/9 nữ. Giáo viên dạy chuyên: 3/2 nữ

+ Tổng phụ trách Đội: 01 dạy 8 tiết/ tuần

+ Nhân viên Kế toán: 01/01 nữ.

+ Nhân viên Y tế: 01/01 nữ.

+ Nhân viên Bảo vệ: 02

+ Giáo viên dạy lớp: 15 GV/10 lớp (có 01 GV chuyên Nhạc; 01 GV Mĩ thuật; 01 GV Tiếng Anh, 1 GV Thể dục kiêm nhiệm TPT). Trong đó GV trên chuẩn: 0; GV đạt chuẩn: 13. GV chưa đạt chuẩn : 01.

**2. Tình hình lớp và học sinh**

| Tổ (lớp) | TS lớp | TSHS | Nữ | HS lưu ban | Tuyển mới | Hộ nghèo | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 65 | 36 | 0 | 65 | | |
| 2 | 2 | 62 | 34 | 0 | 0 | | |
| 3 | 2 | 76 | 40 | 0 | 0 | | |
| 4 | 2 | 66 | 42 | 0 | 0 | | |
| 5 | 2 | 81 | 40 | 0 | 0 | | |
| **Cộng** | **13** | **350** | **192** | 0 | **65** | | |

**3. Tình hình cơ sở vật chất**

* Khối phòng học tập

- Phòng học : 10 phòng

- Phòng học bộ môn: 06 trong đó:

+ Phòng học bộ môn Tin học: 01

+ Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: 01

+ Phòng học bộ môn Mĩ thuật: 01

+ Phòng học bộ môn Âm nhạc: 01

+ Phòng học bộ môn KH-CN: 01

+ Phòng Đa chức năng: 01

* Khối phòng hành chính quản trị, phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ:

| Số TT | Tên hạng mục | Đơn vị tính | Số lượng | Diện tích ($m^2$) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **Diện tích các Khối phòng hành chính quản trị, phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ** | | | | | |
| 01 | Phòng Phó Hiệu trưởng | Phòng | 01 | 32 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 02 | Phòng Hiệu trưởng | Phòng | 01 | 32 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 03 | Văn phòng | Phòng | 01 | 32 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 04 | Phòng học môn Âm nhạc | Phòng | 01 | 64 | |
| 05 | Thư viện | Phòng | 01 | 64 | |
| 06 | Phòng thiết bị | Phòng | 01 | 64 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 07 | Phòng truyền thống Đội | Phòng | 01 | 64 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 08 | Phòng Đa năng | Phòng | 01 | 64 | |
| 09 | Phòng Y tế | Phòng | 01 | 32 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 10 | Phòng giáo viên | Phòng | 01 | 32 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 11 | Nhà kho | Phòng | 01 | 64 | Đưa vào sử dụng năm 1998 |
| 12 | Phòng bảo vệ | Phòng | 01 | 9 | |
| **Diện tích các nhà vệ sinh** | | | | | |
| 13 | Nhà vệ sinh CB, GV, NV | Nhà | 01 | 24 | Nam, nữ riêng |
| 14 | Nhà vệ sinh học sinh | Nhà | 02 | 64 | |
| **Diện tích các nhà để xe** | | | | | |
| 15 | Nhà xe CB, GV, NV | Nhà | 01 | 40 | |
| 16 | Nhà xe học sinh | Nhà | 02 | 80 | |

| Số TT | Tên hạng mục | Đơn vị tính | Số lượng | Diện tích ($m^2$) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **Diện tích cây xanh, sân chơi, bãi tập** | | | | | |
| 17 | Cây xanh | | | 1000 | |
| 18 | Vườn trường | Khu | 1 | 80,00 | |
| **Tổng diện tích mảng xanh** | | | | **1080** | |
| 23 | Sân chơi – Bãi tập | | 1 | 2800 | |
| **Tổng diện tích đất toàn khuôn viên: 5.013$m^2$** | | | | | |

- Hệ thống chiếu sáng điện, nước sinh hoạt: 01
- Trang thiết bị, ĐDDH:

| **1. Bộ đồ dùng dạy học tối thiểu** | **ĐV tính** | **Số lượng** | **Tỉ lệ đáp ứng** | **Ghi chú** |
|---|---|---|---|---|
| - Thiết bị dạy học lớp 1 | Bộ | 3 | 100% | |
| - Thiết bị dạy học lớp 2 | Bộ | 3 | 100% | |
| - Thiết bị dạy học lớp 3 | Bộ | 3 | 100% | |
| - Thiết bị dạy học lớp 4 | Bộ | 3 | 100% | |
| - Thiết bị dạy học lớp 5 | Bộ | 3 | 100% | |
| **2. Thiết bị dùng chung** | | | | |
| - Máy tính | Bộ | 3 | 100% | |
| - Phần mềm tin học | Bộ | 14 | 100% | |
| - Máy chiếu | Bộ | 5 | 100% | |
| - Thiết bị âm thanh | Bộ | 3 | 100% | |
| - Bộ đồ chơi ngoài trời | Bộ | 02 | 100% | |
| - Máy Photocopy | Cái | 01 | 100% | |
| - Ti vi | Cái | 02 | 20% | |
| **3. Bàn ghế học sinh** | | | | |
| - Bàn 1 chỗ ngồi | Bộ | 148 | 100% | |
| - Bàn 2 chỗ ngồi | Bộ | 140 | 100% | |

**4. Thuận lợi**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc, Đảng ủy – HĐND – UBND xã Tân Tập đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát phong trào giáo dục. Sự phối hợp các ban

ngành đoàn thể về công tác giáo dục khá chặt chẽ đồng bộ về các mặt; tuyên truyền, vận động huy động học sinh, duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học.

- Được sự đồng tình ủng hộ và hỗ trợ của nhân dân. Đời sống của nhân dân ngày càng ổn định và nâng lên, quan tâm đến việc học của con em, thể hiện tính xã hội hoá giáo dục ngày càng cao.

- Đội ngũ giáo viên ổn định an tâm với nghề nghiệp, có ý thức với phong trào cải tiến phương pháp giảng dạy, duy trì được sĩ số học sinh. Chất lượng học sinh nâng cao qua từng năm học. Tất cả giáo viên của trường đã đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn đúng theo quy định.

- Phòng học, sân chơi, trang thiết bị dạy học được trang bị cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập và giảng dạy trong đơn vị. Trường lớp bố trí hợp lí đối với cấp học, trường gần dân tạo thuận lợi cho việc huy động học sinh ra lớp.

**5. Khó khăn**

- Tình hình kinh tế xã hội của xã đã có những bước phát triển. Tuy nhiên, một số hộ kinh tế còn khó khăn, đa số phụ huynh đi làm công nhân, mức thu nhập hàng ngày thấp, có em phải vừa học, vừa kiếm việc làm thêm để phụ giúp gia đình, làm ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng của lớp.

- Hiện tại về cơ sở vật chất còn thiếu phòng chức năng theo qui định; một số phòng xây dựng đã lâu bị xuống cấp; bong tróc sơn...

- Trường còn thiếu giáo viên dạy môn Tin học; nhân viên thư viện - thiết bị.

**II. Tóm tắt thành tích năm học qua**

Nhà trường phát huy được sức mạnh tập thể, cùng với sự tận tuy, nhiệt tình, tâm huyết của CB-GV-NV toàn trường; sự nỗ lực rèn luyện của học sinh; sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc; của Đảng ủy – HĐND – UBND xã Tân Tập, của phụ huynh học sinh. Trường Tiểu học Tân Tập 1 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2019-2020 cụ thể:

- Công tác Tuyển sinh lớp 1 đạt 100 %;
- Đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3 ở địa bàn xã Tân Tập;
- Lên lớp thẳng 100%;
- Công nhận HTCTTH 91 em đạt tỉ lệ 100%;
- Công đoàn đạt danh hiệu: Vững Mạnh;
- Thư viện đạt Tiên tiến
- Liên đội trường đạt danh hiệu: Liên đội Mạnh
- Trường được công nhận danh hiệu: Tập thể Lao động Xuất sắc. Được đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020.
- Cá nhân công nhận Lao động Tiên tiến : 22 CB-GV-NV.
- Cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở : 03 giáo viên.
- Cá nhân được công nhận GVCN giỏi trường: 14 giáo viên. Cấp huyện: 06 giáo viên.

**B. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp**

**I. Nhiệm vụ trọng tâm**

Trong năm học 2020-2021 đơn vị tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* trong nội bộ nhà trường, gắn với cuộc vận động *"Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"* và phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*.

2. Thực hiện nhiệm vụ về phát triển giáo dục theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Chương trình 37-CTr/TU ngày 9/6/2014 của Tỉnh ủy Long An, Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ Cần Giuộc lần thứ XI nhiệm kì 2016-2020, Chương trình số 32-CTr/HU ngày 13/10/2014 của Ban Thường vụ Huyện uỷ Cần Giuộc về *"Chương trình thực hiện đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*.

3. Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh. Thực hiện tốt việc thay sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thay sách lớp 2 cho năm học 2021-2022.

4. Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, sáng tạo, tăng cường quyền tự chủ, chủ động, trách nhiệm trong giảng dạy và quản lý. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và dạy học.

5. Huy động mọi nguồn lực để cải tạo, sửa chữa các phòng học; tu sửa, đầu tư, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại.

6. Tiếp tục phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội một cách chặt chẽ và phát huy sức mạnh tổng hòa của việc gắn kết này trong công tác giáo dục; có mối liên hệ và kết hợp chặt chẽ với hệ thống chính trị địa phương, với phụ huynh học sinh thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội trong giáo dục, đáp ứng yêu cầu và quyền lợi học tập của học sinh.

**II. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ**

**1.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% CB-GV-NV và học sinh thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* trong nội bộ nhà trường, gắn với cuộc vận động *"Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"* và phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*.

-100% CB-GV-NV thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, tham gia đầy đủ các lớp học tập nghị quyết. Xây dựng, thực hiện đầy đủ các nội dung của kế hoạch cá nhân trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

-100% GV đảm bảo tốt ngày giờ công, chấp hành tốt quy định, quy chế, nội quy của đơn vị.

-100% CB-GV-NV tác phong gương mẫu theo quy định của ngành.

-100% CB-GV-NV thực hiện tốt kế hoạch hoá gia đình.

-100% HS thực hiện tốt nội quy trường, lớp.

-100% Cán bộ, giáo viên, công nhân viên tôn trọng nhân cách học sinh; không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm những đều giáo viên không được làm qui định trong Điều lệ Trường Tiểu học;

- 100% CB-GV-NV và học sinh từ lớp 2 đến lớp 5 ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động.

-Bình xét, tuyển chọn, đưa đi dự học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ theo qui định.

**1.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Nhà trường và Công đoàn triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* trong nội bộ nhà trường, gắn với cuộc vận động *"Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"* và phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"* đến toàn thể CB-GV-HS.

Xây dựng đội ngũ giáo viên và nhân viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên và nhân viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lí, phương pháp dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 Thông tư liên tịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập và công văn 2793/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 30/6/2017 V/v tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

Thực hiện tốt Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Triệt để chống các hành vi xúc phạm đến nhân phẩm, thân thể học sinh và bạo lực học đường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Kiểm điểm nghiêm túc khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh đối với những cá nhân sai phạm theo quy định của pháp luật.

- Quán triệt lại các văn bản chỉ đạo, nêu các yêu cầu với đội ngũ (GV-HS) thực hiện tốt cuộc vận động, trên cơ sở đó làm gương cho quần chúng nhân dân trong địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*", thực hiện có hiệu quả 02 mô hình "Trường học xanh, sạch, an

toàn" và "Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học" đạt hiệu quả, từng bước tạo cảnh quan môi trường giáo dục lành mạnh, xanh –sạch - đẹp.

- Phối hợp cùng các đoàn thể tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến học sinh và các tầng lớp nhân dân các nội dung của cuộc vận động, vận động nhân dân làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động, tổ chức ký cam kết thực hiện cuộc vận động cho tất cả CB-GV-NV và học sinh toàn trường.

- Tổ chức học tập các hoạt động theo chủ đề "*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và tự học và sáng tạo*", đối với học sinh theo chủ đề " *Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" vào các ngày lễ 20/10, 20/11, 26/3, 19/5, 3/2...

- Trong năm học luôn gắn việc thực hiện các yêu cầu của cuộc vận động với việc đánh giá xếp loại, đánh giá thi đua các tập thể, cá nhân từng học kỳ và cuối năm.

- CB-GV-NV thực hiện tốt đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, rèn luyện đạo đức lối sống, tham gia học tập đầy đủ các nghị quyết, các buổi sinh hoạt chính trị, các đợt bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức, không có giáo viên bị vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm pháp luật Nhà nước.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, phấn đấu trở thành GVCN giỏi; GVDG, tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- CB-GV-NV phải thể hiện rõ quyền hạn, trách nhiệm, trong công tác. Đảm bảo tốt ngày giờ công, nghỉ phải xin phép, lớp có người dạy thay, tham gia hội họp đầy đủ. Quan hệ tốt với đồng nghiệp, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh, tạo cầu nối giữa gia đình và nhà trường trong việc theo dõi và giáo dục học sinh.

- HS đi học đúng giờ, không nói tục chửi thề, cờ bạc, có ý thức bảo vệ của công, thực hiện tốt nội quy trường lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, học hành chăm ngoan, lễ phép với thầy cô, ông bà, cha mẹ, người lớn tuổi … Đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, đi thưa về trình. HS đi học mặc đồng phục áo trắng quần đen (hoặc xanh), chân mang dép, đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh sạch trong ngoài lớp trước khi bước vào tiết học trước 10 phút; xây dựng và giữ gìn nhà vệ sinh sạch; thoáng mát; không có mùi hôi. GV nhắc nhở học sinh thường xuyên chấp hành luật lệ giao thông trên đường đi học và đi về.

**2. Nhiệm vụ về duy trì sĩ số học sinh**

**2.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Huy động trẻ 6 tuổi ở địa bàn trường tuyển sinh ra lớp đạt tỉ lệ: 100%.
- Duy trì sĩ số 100%; chỉ tiêu về duy trì sĩ số ở mỗi khối lớp như sau:

| Tổ | Sĩ số đầu năm | Chỉ tiêu đến cuối năm | Tỉ lệ % |
|---|---|---|---|
| 1 | 65 | 65 | 100% |
| 2 | 62 | 62 | 100% |
| 3 | 76 | 76 | 100% |
| 4 | 66 | 66 | 100% |
| 5 | 81 | 81 | 100% |
| **Cộng** | **350** | **350** | **100%** |

**2.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Tổ chức tốt ngày "Toàn dân đưa trẻ em đến trường". Kết hợp với các ban ngành đoàn thể tổ chức cuộc vận động các em ra lớp, tuyên tuyền phát thanh rộng rãi trong toàn

xã, viết giấy báo nhập học gửi đến từng hộ gia đình. Vận động các nhà hảo tâm, các tổ chức ngoài xã hội giúp đỡ tập sách cho học sinh nghèo, để các em có đủ điều kiện học tập. Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học thông báo tình hình nhà trường, ký kết thoả ước giữa nhà trường và gia đình. Kết hợp với phụ huynh nhắc nhở và hạn chế việc nghỉ học của học sinh.

Theo dõi chặt chẽ số lượng học sinh hằng ngày.

**3. Nhiệm vụ về nâng cao chất lượng giáo dục**

**3.1. Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giảng dạy.
- 100% học sinh được tổ chức học 2 buổi/ ngày; 100% học sinh khối lớp được học tăng cường tiếng Anh ( 2 tiết/ tuần).
- 100% giáo viên lên lớp có giáo án, có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo qui định, sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học. Có 100% giáo viên dạy lớp 1 được tập huấn CTGDPT mới.
- 100% giáo viên sinh hoạt chuyên môn có chất lượng.
- 100% giáo viên đánh giá, xếp loại học sinh đúng quy định, đảm bảo chính xác, công bằng..
- Mỗi giáo viên đăng ký 2 tiết dạy/học kì (chú trọng các môn học có tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy: Khoa học – PP BTNB, Tập làm văn, Thủ công, … trong đó có ít nhất một tiết giáo án điện tử; giáo án E-larning) mời cán bộ quản lí và đồng nghiệp dự.
- Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp: 4 tiết/học kì.
- 100% Giáo viên soạn giáo án bằng máy vi tính.
- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường; Tuyển chọn giáo viên tham dự hội thi cấp huyện theo qui định.
- Hội thảo chuyên đề: ít nhất 2 lần/năm.
-Thi làm đồ dùng dạy học mỗi khối ít nhất 01 bộ, chọn ít nhất 02 ĐDDH có chất lượng dự thi cấp huyện.
- Sử dụng và làm đồ dùng dạy học có hiệu quả khi lên lớp: 100%.
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.
- Chỉ tiêu giúp đỡ học sinh học gặp khó khăn, cần phụ đạo trong học tập:

| Khối lớp | Sĩ số HS | Số lượng | Chỉ tiêu HKI | | Chỉ tiêu cuối năm | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Số lượng | % | Số lượng | % |
| 1 | 65 | 08 | | 100 | | 100 |
| 2 | 62 | 06 | | 100 | | 100 |
| 3 | 76 | 05 | | 100 | | 100 |
| 4 | 66 | 07 | | 100 | | 100 |
| 5 | 81 | 05 | | 100 | | 100 |
| **Cộng** | **350** | **31** | | **100** | | **100** |

- Chỉ tiêu về lên lớp thẳng ở mỗi lớp:

| Khối lớp | Số HS đầu năm | Chỉ tiêu lên lớp thẳng (tỉ lệ %) | Chỉ tiêu HS lưu ban (tỉ lệ %) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 65 | 65 | 0% | |
| 2 | 62 | 62 | 0 | |
| 3 | 76 | 76 | 0 | |
| 4 | 66 | 66 | 0 | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 5 | 81 | 81 | 0 | |
| **Cộng** | **350** | **350** | **0** | |

**3.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

**3.2.1. Đảm bảo chất lượng giáo dục theo chuẩn kiến thức kĩ năng; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên**

- Thực hiện việc dạy học phù hợp với đối tượng học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình; đẩy mạnh việc chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục quản lý tốt hơn nữa việc chữa bài và rèn chữ viết cho học sinh, nhất là ở phân môn Tập viết, Chính tả, Tập làm văn.

- Trong năm học 2020-2021 tổ chức triển khai thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học, tiếp tục thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* vào trong các môn Tiếng Việt, Đạo đức, Âm nhạc và hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Củng cố và nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy, dạy đủ các môn học theo quy định. Thực hiện tốt việc cải tiến việc soạn giảng phù hợp với chuẩn kiến thức kĩ năng chương trình.

- Thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1.

- Tiếp tục thực hiện chương trình theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo cuối năm học, tất cả học sinh trong mỗi lớp 2-3-4-5 đạt yêu cầu chuẩn kiến thức và kĩ năng.

- Tiếp tục thực hiện văn bản 5842/BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh việc dạy và học cho học sinh. Vận dụng linh hoạt trong dạy học. Giáo viên chủ động soạn giảng đảm bảo dạy học sát đối tượng và có trách nhiệm về chất lượng học tập của từng học sinh. Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của lớp trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh theo công văn số 2773/SGDĐT-GDTrH, ngày 30/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất từ năm học 2017-2018; Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nội dung thực hành kỹ năng sống, giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp điều kiện thực nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường);

- Tiếp tục cải tiến và đổi mới phương pháp dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh theo hướng "Tự nhiên, nhẹ nhàng, hứng thú, hiệu quả". Tránh các biểu hiện hình thức trong sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thăm lớp theo phương châm "Thầy dạy thật, Trò học thật".

- Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá. Giáo viên chủ động phối hợp với gia đình

và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Tăng cường các hoạt động giáo dục thực hành kĩ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 02 mô hình "Trường học xanh, sạch, an toàn" và "Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học" đạt hiệu quả. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống vào nhà trường thông qua trò chơi dân gian, dân ca . . . Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, thể thao ngoài giờ lên lớp bằng nhiều hình thức phong phú góp phần nâng cao chất lượng, đẩy mạnh phong trào học tập trong học sinh.

Tiếp tục triển khai thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột". Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" trong các trường tiểu học. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại trường theo văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tạo điều kiện cho giáo viên được chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi; tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh; Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách và các nội dung giáo dục (Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Giáo dục Quốc phòng và An ninh; Quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; An toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; Phòng chống HIV/AIDS; phòng trách xâm hại, phòng trách đuối nước, tâm lý học đường. Chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; Tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia và biên giới, biển đảo; Bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển; Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020". Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để có thể bố trí đủ cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 học 2 tiết/tuần.

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1940/SGDĐT-GDTH, ngày 27/7/2017 về việc thực hiện giảng dạy môn Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017-2018; Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

Tổ chức cho học sinh khuyết tật học hòa nhập, có đầy đủ hồ sơ theo quy định. Chuyên môn, tổ chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đặc điểm từng em, đảm bảo cho các em phát triển và hòa nhập với cộng động. Nhà

trường cùng với giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận thường xuyên phối hợp với gia đình để tạo điều kiện cho các em học hòa nhập cùng các bạn.

**3.2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin**

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc soạn giảng và quản lý lớp học. Tạo điều kiện để giáo viên cập nhật, trao đổi nắm bắt thông tin trên mạng để phục vụ việc giảng dạy. Thực hiện tốt việc sử dụng bảng tương tác trong giảng dạy;

- Khuyến khích thiết kế và sử dụng giáo án điện tử vào giảng dạy. Mỗi giáo viên dạy có giáo án điện tử 01 tiết /học kì/giáo viên.

-Tổ chức hội thi làm giáo án tương tác cấp trường (mỗi giáo viên ít nhất 01 giáo án); tuyển chọn giáo án có chất lượng tham dự hội thi cấp huyện theo qui định); bước đầu tổ chức ứng dụng sinh hoạt chuyên môn qua mạng Internet (Trường học kết nối); Tổ chức tốt việc bảo quản, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học của các phòng chức năng.

**3.2.3. Đổi mới phương pháp dạy học**

- Cán bộ quản lí và giáo viên nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực. Đồng thời, chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp, từng bước nâng cao chất lượng và đạt hiệu quả giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm sáng tạo, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của nhà trường trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; không cắt xén mà tập trung vào đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Nội dung hoạt động giáo dục hoạt động trải nghiệm sáng tạo thực hiện tích hợp các nội dung thực hành kỹ năng sống, giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường)

- Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng cá thể hóa, các hoạt động trò chơi, tạo điều kiện cho học sinh tích cực tham gia, tiếp thu bài có hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động dạy học ngoài không gian lớp học, học sinh gần gũi, quan sát thực tế, không khí nhẹ nhàng, thoải mái như các tiết TN&XH, Khoa học, Mĩ thuật ...

- Giáo viên nghiên cứu và nắm vững đặc điểm tình hình học sinh lớp, phối hợp sử dụng các phương pháp dạy học và giao bài tập phù hợp với trình độ từng học sinh.

- Phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Có biện pháp giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập (từ việc phân tích kết quả sau mỗi đợt kiểm tra định kỳ, giáo viên có kế hoạch và điều chỉnh phương pháp dạy học cho hiệu quả hơn).

**3.2.4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh**

- Thực hiện tốt việc đánh giá học sinh lớp 1 theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Thông tư 27) về Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư 22) sửa đổi, bổ sung một số điều của ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và văn bản hợp nhất số

03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/9/2016 Thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GD&ĐT đối với học sinh khối lớp 2-3-4-5 và các văn bản hướng dẫn nhằm giúp giáo viên khắc phục khó khăn về kỹ thuật khi thực hiện đánh giá học sinh; đồng thời, giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, khuyến khích sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn;

-Việc đánh giá cần đảm bảo các nguyên tắc:

+ Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình.

+ Coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện.

+ Đảm bảo tính phân hóa, cá thể hóa tới từng đối tượng, từng mặt hoạt động của học sinh. Động viên, khuyến khích, nhẹ nhàng, không gây áp lực trong đánh giá.

+ Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo của học sinh; giảm yêu cầu học sinh phải học thuộc lòng, nhớ máy móc nhiều sự kiện, số liệu, câu văn, bài văn mẫu. Xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo hướng phát triển năng lực để giáo viên tham khảo, học sinh luyện tập và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học. Nắm vững yêu cầu của văn bản, nhận thức đúng yêu cầu của thông tư để thực hiện quá trình giảng dạy và đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

+ Đề kiểm tra phân hoá, phân công giáo viên soạn đề kiểm tra, xây dựng ngân hàng đề của trường. Nội dung đề kiểm tra phải đúng chuẩn kiến thức, kĩ năng.

+ Sau mỗi kỳ kiểm tra giáo viên thống kê, phân tích kết quả để có kế hoạch giảng dạy, kế hoạch chủ nhiệm phù hợp và hiệu quả theo từng giai đoạn; Phát hiện, bồi dưỡng, phát triển năng khiếu học sinh. Giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành, học sinh khó khăn.

- Thực hiện bàn giao kết quả học tập từ lớp dưới lên lớp trên (đầu năm học mới) đầy đủ, chi tiết các nội dung theo qui định.

- Tổ chức tốt việc tập huấn và vận dụng nâng cao năng lực cho giáo viên về kĩ thuật đánh giá thường xuyên học sinh theo Thông tư 22; Thông tư 27.

**3.2.5. Sinh hoạt tổ chuyên môn có chất lượng**

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo hướng đổi mới tại các tổ chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin "Trường học kết nối".

- Sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/ lần, duyệt giáo án 1 tuần/ lần theo chỉ đạo.
- Phó Hiệu trưởng duyệt giáo án 1 tháng/1 lần.
- Nội dung sinh hoạt tổ nên dành riêng cho công tác dạy và học, công tác chủ nhiệm. Bàn bạc và vận dụng các phương pháp kĩ thuật dạy học mới (chú trọng các tiết Kể chuyện, Kĩ thuật (thủ công), Tập làm văn, Luyện từ và câu,.....). Đặc biệt là nội dung dạy học ở lớp 1 năm học 2020-2021.
- Trao đổi những vấn đề khó khăn, chia sẽ kinh nghiệm trong giảng dạy và đề ra các giải pháp khắc phục. Các thành viên trong tổ cùng nghiên cứu các tài liệu, tư liệu tham khảo cho việc dạy học. Bàn sâu đi tìm nguyên nhân học sinh gặp khó khăn, đưa ra giải pháp rèn luyện, trao đổi biện pháp hay thực hiện có hiệu quả trong việc giúp đỡ, phụ đạo học sinh…

**4. Nhiệm vụ về xây dựng cơ sở vật chất; xã hội hoá giáo dục; môi trường và chỉ tiêu ngân sách**

**4.1. Xây dựng cơ sở vật chất**

**4.1.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

**Cơ sở vật chất:**

- 100% tài sản được bảo quản tốt, đảm bảo an toàn.
- 100% các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh.
- Bảo quản tốt các cây xanh hiện có.
- 100% học sinh có ý thức tốt trong việc bảo quản tài sản nhà trường, giữ gìn vệ sinh chung; giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát, không có mùi hôi.
- 100% học sinh, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh, khuôn viên trường. ( Định kỳ tổ chức 1 tháng/lần )

-Tu sửa nền, sơn lại phòng học, phòng chức năng, hàng rào bao quanh phía sau trường, đồ chơi ngoài trời, thiết bị dạy học.

-Tham mưu cấp trên có kế hoạch xây dựng mới phòng chức năng (thay thế phòng chức năng cũ, xuống cấp) nhằm đảm bảo an toàn và đồng thời chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới cho lớp 2.

**Thư viện, thiết bị:**

- 100% giáo viên lên lớp có sử dụng ĐDDH.
- Phát triển 400 quyển sách (truyện) có giá trị cho thư viện trong năm học.
- Thư viện cung cấp đầy đủ 100% sách cho giáo viên giảng dạy và tham khảo.
- Thực hiện tốt các loại sổ sách theo quy định thư viện, thiết bị trường học.
- Làm đồ dùng dạy học số lượng 5 ở cấp trường, 2 thi cấp huyện.
- 100% GV có sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp.
- Mỗi lớp có 1 bộ đồ dùng dạy học và 01 tủ đựng dụng cụ học tập.
- Nhận và phân phối kịp thời ĐDDH cho các lớp.
- Thống kê tình hình sử dụng ĐDDH từng lớp/tháng.
- Lập kế hoạch mua sắm các tài liệu, thiết bị cần thiết cho việc áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới. Cập nhật đầy đủ và sử dụng có hiệu quả phần mềm được trang cấp.
- Xây dựng thư viện đạt tiên tiến trở lên.

**4.1.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Trong năm học 2020-2021nhà trường bảo quản tốt các tài sản hiện có không để xảy ra mất cắp. Chỉnh trang lại môi trường sư phạm, trồng và bảo quản, chăm sóc tốt các cây xanh hiện có, cho học sinh thấy được sự thân thiện khi đến trường.

Tham mưu các cấp lãnh đạo từng bước tu sửa nền, sơn lại phòng học, phòng chức năng. Tham mưu cấp trên có kế hoạch xây dựng mới các chức năng (thay thế phòng chức năng cũ, xuống cấp) nhằm đảm bảo an toàn và đồng thời chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới cho lớp 2.

Lập kế hoạch đề nghị mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ đơn vị như:Tu sửa bàn ghế hư hỏng; Tu sửa bảo trì các thiết bị máy vi tính và phương tiện dạy học thường xuyên nhằm phục vụ tốt cho dạy và học. Trang bị, kiểm tra sửa lại hệ thống đèn và quạt máy các phòng học để các em học sinh có đủ ánh sáng và không khí thoáng mát đảm bảo được sức khoẻ trong việc học. Trang bị quạt, đèn, máy bơm nước, dụng cụ trong nhà vệ sinh đảm bảo theo qui định, thay thế mới những khẩu hiệu bị hư, cũ, không còn phù hợp ở trong các phòng học và ngoài khuôn viên trường.

Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, an toàn đảm bảo an toàn, trật tự, an ninh chính trị; trường học thân thiện, gắn bó với học sinh; học sinh đến trường học tập trong không khí vui tươi lành mạnh, được khuyến khích sáng tạo, rèn luyện sức khoẻ, được tổ chức hoạt động vui chơi tích cực phù hợp với học sinh.

Trang bị, mua sắm thêm các thiết bị đặc biệt là các thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy.

Củng cố, nâng cao chất lượng thư viện. Phát triển đầy đủ sách giảng dạy và tham khảo, phát động phong trào tặng sách trong học sinh. Mua sắm cung cấp đầy đủ ĐDDH, các tranh ảnh ở các khối lớp cho giáo viên. Giáo viên lên lớp sử dụng tốt ĐDDH, bảo quản tốt ĐDDH hiện có.

**Đối với hoạt động thư viện:**

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; Từng bước xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình "thư viện xanh", "thư viện thân thiện", phát triển văn hóa đọc,…phù hợp điều kiện của trường.

Xây dựng và phát huy hoạt động thư viện có hiệu quả. Có kế hoạch xây dựng thư viện với nhiều hoạt động thu hút như giới thiệu sách, tư liệu ... trong buổi họp chuyên môn hàng tháng, trong buổi sinh hoạt đầu tuần. Tổ chức cho học sinh đọc sách, mượn sách và cho học sinh có ý thức bảo quản sách, tiến dần đến việc xây dựng văn hóa đọc sách của học sinh tại thư viện cũng như những góc đọc sách trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh thi kể chuyện, vẽ tranh,... về nội dung những quyển sách em đã đọc.

Phát động phong trào quyên góp sách. Phối hợp cùng Đội tổ chức các hội thi: kể chuyện, báo tường, đố em.

**Đối với hoạt động Thiết bị:**

Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học các môn học. Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; Khuyến khích giáo viên sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học từ các nguyên vật liệu sẵn có cho học sinh.

Có kế hoạch kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học để có đề nghị xây dựng kế hoạch sửa chữa. Đồng thời, có kế hoạch quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Trao đổi kinh nghiệm quản lí thiết bị, sử dụng, cập nhật có hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị của trường.

**4.2. Xây dựng bảo vệ môi trường**

**4.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Xây dựng thực hiện Cổng trường, sân trường, lớp học "Xanh, sạch, đẹp, an toàn".
- Rác thải được xử lý, đốt, không gây mùi hôi.
- Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát, không mùi hôi.

**4.2.2 Nội dung, biện pháp thực hiện**

Tuyên truyền kết hợp kiểm tra giám sát nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phát động phong trào trồng cây xanh, hoa kiễng trên sân trường và lớp học nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp.

Phân loại rác thải xử lý kịp thời và thường xuyên. Phân công kiểm tra, hổ trợ chất xử lý sát khuẩn nhà vệ sinh thường xuyên. Hợp đồng lao động thực hiện công tác vệ sinh hằng ngày

**4.3. Công tác xã hội hoá giáo dục**

**4.3.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% cha mẹ học sinh tham gia bồi dưỡng học sinh cùng với giáo viên chủ nhiệm.

- 100% học sinh đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở khi đến trường.

- 100% Giáo viên tham gia quỹ hội khuyến học và hội chữ thập đỏ ...

- 100% CB – GV – NV toàn trường ủng hộ phát triển thư viện

- 100% học sinh nghèo có điều kiện học tập tốt.

- 100% học sinh năng khiếu đạt giải trong các hội thi cấp trường và tham gia các phong trào cấp huyện đạt giải đều được khen thưởng.

- Trong năm học vận động dụng cụ học tập, ít nhất 350 phần bánh trung thu, học bổng, quà cho học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; học sinh bị tai nạn đột xuất ....

**4.3.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Nhà trường chủ động tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức và cá nhân có tâm quyết với sự nghiệp giáo dục nhằm:

Tổ chức Đại hội Ban đại diện cha mẹ HS lớp và Ban đại diện cha mẹ HS toàn trường trong tháng 9/2020. Tổ chức kí kết thoả ước giữa nhà trường và gia đình. Nhà trường chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để phối kết hợp trong việc thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

Huy động mọi lực lượng của cộng đồng để chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường.

Vận động các tổ chức xã hội, cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ giúp đỡ các em học sinh gia đình nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn không có đủ điều kiện trong học tập.

Thành lập hội khuyến học tại đơn vi và tham gia trong hội khuyến học địa phương cùng phối hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và tạo điều kiện giúp đỡ học sinh trong học tập.

**5. Nhiệm vụ về kiểm tra nội bộ**

**5.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Nhà trường ra quyết định thành lập ban kiểm tra các hoạt động trong nhà trường gồm các thành phần: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, các giáo viên có nhiều kinh nghiệm cùng tham gia.
- Phổ biến các tiêu chí đánh giá để các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ nắm bắt thực hiện.
- Kiểm tra cá nhân, bộ phận ít nhất 1 lần/ học kỳ.
- Kiểm tra các bộ phận 1 lần/năm. Kiểm tra mỗi lớp 2 tháng 1 lần.
- Kiểm tra hồ sơ giáo viên 1 lần/ tháng.

- Kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công.

**5.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Trong năm tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, tất cả giáo viên đều được kiểm tra trong năm.

- Tổ chức cho giáo viên nắm được các quy trình kiểm tra để giáo viên có ý thức hoàn thành tốt công tác được giao, tránh những sai phạm trong công tác góp phần trong việc xây dựng kỉ cương, nề nếp trường học, kịp thời khắc phục sai phạm và thực hiện đúng chủ trương, quy định của Nhà nước, của Ngành. Giúp mỗi cá nhân rèn luyện, nâng cao tay nghề, thực hiện tốt công tác chuyên môn trong suốt cả năm học.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng kiểm tra toàn diện 6 giáo viên, kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên.

- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, giáo án 1 tháng/lần.

- Thực hiện công tác kiểm tra đột xuất (nếu cần thiết).

**6. Nhiệm vụ về kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia**

**6.1. Chỉ tiêu phấn đấu:** Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

**6.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Thành lập Hội đồng Tự đánh giá của trường Tiểu học Tân Tập 1 theo qui định.

Triển khai Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học. Triển khai công văn hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức, thực hiện, cập nhật phầm mềm KĐCLGD; thu thập minh chứng theo bảng dự kiến minh chứng, cập nhật minh chứng cho 27 tiêu chí của 5 tiêu chuẩn.

Lập đề nghị đến PGD&ĐT nâng cấp sửa chữa các phòng học đã xây dựng hiện có.

Lập kế hoạch đề nghị các cấp lãnh đạo tiến hành xây thêm các phòng học và phòng chức năng, trang bị những thiết bị bên trong đạt chuẩn về cơ sở vật chất theo Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 22/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Tham mưu đến lãnh đạo tuyển dụng đủ giáo viên theo quy định và hằng năm duy trì chất lượng các chuẩn còn lại theo quy định.

**7. Nhiệm vụ về xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; thực hiện có hiệu quả 02 mô hình "Trường học xanh, sạch, an toàn" và "Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học"**

**7.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Trường được công nhận trường học thân thiện, học sinh tích cực; thực hiện có hiệu quả 02 mô hình "Trường học xanh, sạch, an toàn" và "Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học"

- 100% lớp học được trường công nhận lớp học thân thiện.

**7.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Tăng cường giáo dục đạo đức, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng trường, lớp, xanh, sạch, đẹp, an toàn. Tổ chức có hiệu quả trồng và bảo vệ, chăm sóc cây xanh.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường thông qua các trò chơi dân gian, hát dân ca. Tổ chức các hoạt động vui chơi, các hoạt động văn hóa thể thao, HKPĐ, bóng đá …, hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Cuối năm học tổ chức lễ ra trường cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Phấn đấu đến cuối năm trường tạo được cảnh quan môi trường sư phạm thân thiện thu hút học sinh ham thích đến trường học.

**8. Nhiệm vụ về công tác phổ cập**

**8.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Huy động trẻ đúng và trong độ tuổi, huy động học sinh cũ ra lớp đạt 100%.
- Tái huy động học sinh nghỉ học trở lại lớp: phấn đấu đạt 100%.
- Tỉ lệ bỏ học (trong năm học và hè 2020) dưới 1%.
- Cập nhật hoàn thành các loại hồ sơ 100%.

**8.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Nâng cao ý thức và trách nhiệm của Cán bộ, Giáo viên toàn đơn vị trong việc tham gia công tác PCGD và các phong trào PCGD-XMC tại địa phương. Thực hiện tốt công tác huy động học sinh đúng và trong độ tuổi ra lớp, huy động học sinh cũ và tái huy động học sinh ra lớp hàng năm và trong suốt năm học với tỉ lệ cao nhất, duy trì tốt sĩ số học sinh, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh bỏ học trong năm học, trong hè.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của đơn vị, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh thi lại, lưu ban, không hoàn thành Chương trình Tiểu học.

Tuyên truyền và quán triệt trong toàn đội ngũ: Luật Phổ cập Tiểu học; Luật Chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật Giáo dục và các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác PCGD-XMC.

Phối hợp chặt chẽ với BCĐ địa phương, Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học các cấp trong việc tuyên truyền, giúp đỡ và vận động học sinh ra lớp; kiểm tra chặt chẽ việc học tập hàng ngày của học sinh, phát hiện và ngăn chặn HS có dấu hiệu bỏ học, trốn học. Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp.

**9. Nhiệm vụ về các phong trào thi đua, khen thưởng**

**9.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Xuất sắc – Cờ thi đua của UBND tỉnh.
- Chi bộ đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Vững mạnh
- Thư viện đạt danh hiệu: Thư viện đạt Tiên tiến trở lên.
- Liên đội trường đạt danh hiệu: Liên đội Mạnh.
- Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 21 người.

. Trong số đó, số cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 10 người; số cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 14 người.

- Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu CS thi đua cơ sở: 03 người.
- Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu CS thi đua tỉnh: 02

-Tham gia các hội thi cấp huyện đều đạt giải.

- Số lượng học sinh được khen thưởng hoàn thành xuất sắc các môn học đạt từ 30% trở lên.

**9.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Nâng cao chất lượng phong trào thi đua trong toàn trường, phát động thi đua ngay từ đầu năm học. Thành lập ban thi đua, đề ra biểu điểm chung, kiểm tra đôn đốc các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết hợp với Công đoàn vận động GV mạnh dạn đăng ký thi đua, đăng ký GVCN giỏi, đăng ký lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua,…

- Tổ chức cho các tổ, lớp cùng nhau thi đua qua giám sát của đội Sao đỏ. Tổ chức thi HS năng khiếu, Viết chữ đẹp… Đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn trường.

**10. Công tác Đội**

**10.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Thực hiện tốt công trình măng non cấp Liên Đội.
- 100% Ban chỉ huy, Đội nòng cốt vững mạnh.
- 100% Đội viên thực hiện chương trình "Rèn luyện đội viên"
- 100% học sinh khối 4, 5 đều là đội viên.
- 100% học sinh khối 1, 2, 3 hoàn thành chương trình dự bị đội viên.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào, hội thi do Hội đồng Đội tổ chức và phấn đấu đạt giải.
- 100% đội viên tham gia tốt phong trào kế hoạch nhỏ xây dựng quỹ Liên đội và công trình Măng non cấp tỉnh.
- Liên đội phấn đấu giữ vững danh hiệu: Liên đội Mạnh.

**10.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua "Nói lời hay làm việc tốt, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ". Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Đội, sao nhi đồng nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia, xây dựng và tổ chức Đội TNTP.HCM vững mạnh.

- Tích cực tham mưu với các lượng lượng xã hội để hỗ trợ, chăm sóc, giáo dục giáo dục thiếu nhi, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban phụ trách Đội, đặc biệt là vai trò tham mưu của Tổng phụ trách Đội với BGH trường, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của GVCN trong hoạt động Đội.

- Tổ chức các hoạt động tại Liên đội thật phong phú, đa dạng để các đội viên tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, truyền thống. Qua đó, giáo dục các em niềm tự hào là Đội viên Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Thực hiện chương trình "Rèn luyện Đội viên", làm tốt công tác phát triển Đội viên đủ số lượng và có chất lượng. Đào tạo, bồi dưỡng Đội nòng cốt – Ban chỉ huy Đội mạnh cả chất và lượng. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động học tập, vui chơi văn nghệ, TDTT bằng các hình thức vừa chơi, vừa học, thi đua giữa các Chi đội, các Sao. Phát động trong đội viên phong trào học tập "Giúp bạn cùng tiến". Thực hiện có hiệu quả bản tin Liên đội

- Tham gia các đợt làm công tác từ thiện xây dựng quỹ.

**11. Công tác quản lí**

**11.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% giáo viên đăng ký và hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên.
- Tạo điều kiện cho 01 giáo viên học tốt nghiệp lớp TCCT; tạo điều kiện cho giáo viên dự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của PGD&ĐT.
-Thực hiện 100% báo cáo, thống kê chính xác, kịp thời.
- Kiểm tra 100% các bộ phận và GV trong năm học.
- Họp hội đồng, họp chuyên môn 1 lần/tháng, họp tổ chuyên môn 2 tuần /1lần.

- Bảo quản, cập nhật tốt các loại hồ sơ sổ sách 100%.
- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt kỉ cương nề nếp.
- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các cuộc vận động.
- 100% CB-GV-NV nộp báo cáo chính xác, đúng mẫu, đúng thời gian.
- 100% CB-GV-NV cuối năm được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc từ 30% trở lên.
- 100% CB-GV-NV cuối năm tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp từ mức đạt trở lên, trong đó ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó xếp loại tốt 20% trở lên.

**11.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lí, quản lí việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng.. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lí chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 Thông tư liên tịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập và công văn 2793/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 30/6/2018 V/v tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

- Tích cực đổi mới công tác quản lí. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT trong nhà trường. Đồng thời, thực hiện hiệu quả chủ trương, "ba công khai", kiểm định chất lượng; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học. Thực hiện phần mềm quản lý chất lượng giáo dục; sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục; Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi đúng theo quy định;

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh;

- Các cấp quản lý giáo dục tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục;

- Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục, tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học để xã hội hiểu và chia sẻ, nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Quyết định phân công phân nhiệm cụ thể trong cán bộ - giáo viên, nêu rõ nhiệm vụ của từng thành viên, theo dõi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của từng thành viên để có điều chỉnh kịp thời. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế công khai, quy tắc ứng xử của trường, quy chế chuyên môn năm học 2019-2020;

- Tăng cường công tác quản lí xây dựng lại kỉ cương trường học, kết hợp với các ban ngành đoàn thể, Hội Khuyến học, Ban đại diện cha mẹ HS để quản lý và giáo dục tốt HS.

- Tăng cường tổ chức kiểm tra các bộ phận và cá nhân GV, góp phần chỉnh đốn lại các sai phạm nâng cao hiệu quả hoạt động. Giải quyết đúng kịp thời các khiếu nại tố cáo có liên quan đến nhà trường. Giải quyết thoả đáng những thắc mắc và nguyện vọng của CB-GV, PHHS, không để tình trạng khiếu nại vượt cấp xảy ra.

- Đảm bảo kịp thời các chế độ báo cáo, thông tin giữa nhà trường với Phòng GD&ĐT và UBND xã.

- Quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho GV an tâm công tác, đoàn kết tốt nội bộ, dân chủ hoá trong trường học. Lưu trữ và bảo quản tốt các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

**12. Giáo dục lao động, thể chất, y tế học đường, giáo dục môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội**

**12.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% học sinh được giáo dục lao động.

- 100% các em biết vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ. Các em tham gia lao động vệ sinh trực nhật, vệ sinh sân trường, làm sạch trường đẹp lớp; tham gia lao động dọn dẹp vệ sinh sân trường, lớp học, nhà vệ sinh; tạo cảnh quang trường **"Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn"**.

- Học sinh tham gia BHYT đạt 100%.

- Xây dựng quy hoạch cảnh quan khuôn viên trường. Phấn đấu xây dựng trường là khuôn viên văn hoá xanh sạch đẹp mang tính giáo dục cao.

- 100% học sinh đảm bảo sức khoẻ, cam kết và thực hiện luật ATGT, phòng chống tệ nạn xã hội;phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống xâm hại; bạo lực học đường...

**12.2. Nội dung và biện pháp**

Thực hiện tốt công tác y tế trường học và các quy định vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các trường học. Đồng thời, tổ chức tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tham gia đầy đủ bảo hiểm y tế đối với học sinh.

Tăng cường thực hiện tốt các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; đủ nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên. Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường. Quan tâm thực hiện tốt vệ sinh phòng học, có biện pháp xử lý rác, nhà vệ sinh nhằm làm trong lành môi trường học đường để đảm bảo sức khoẻ cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Thể dục, cho học sinh được tham gia luyện tập thể dục thể thao thờng xuyên. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu các môn điền kinh, bóng đá và tổ chức thi đấu từ cấp trường, cấp huyện…

- Tuyên truyền cho học sinh nhận thức đầy đủ giá trị của môi trường sống, giá trị của lao động, tổ chức HS lao động vệ sinh trường lớp thường xuyên nhằm giáo dục các em ý thức với lao động.

- Đảm bảo đủ nước sạch sinh hoạt cho giáo viên và học sinh, có hai khu vệ sinh cách riêng nam - nữ cho giáo viên và học sinh đảm bảo sạch sẽ.

- Trang trí trường lớp khoa học, đẹp, có tính giáo dục và hấp dẫn học sinh, bàn ghế, bảng lớp, phòng học đảm bảo thoáng mát, đủ ánh sáng.

- Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh, tuyên truyền và giáo dục phòng tránh tai tệ nạn thương tích, luật giao thông đường bộ, chống đuối nước.

- Quản lý học sinh an toàn trong thời gian ở trường.

**13. Công tác tài chính**

**13.1. Chỉ tiêu**

Đảm bảo đúng nguyên tắc thu – chi tài chính. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho CB-GV-NV. Thực hiện đúng Quy chế chi tiêu nội bộ.

**13.2. Nội dung, biện pháp**

- Nâng cao trách nhiệm cá nhân của Kế toán – Thủ quỹ và Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý tài chính – tài sản của đơn vị, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội dung công khai tài chính - tài sản theo quy định, để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân từng cán bộ, giáo viên thực hiện quyền giám sát, chất vấn của mình.

- Thực hiện tốt chế độ kiểm tra nội bộ có liên quan đến việc sử dụng tài chính –tài sản để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện sai phạm, thiếu sót trong quản lý, đồng thời sử lý nghiêm các trường hợp vi phạm có liên quan đến tham nhũng, thu lợi cho cá nhân.

- Đảm bảo chế độ trách nhiệm bảo quản tài chính - tài sản của từng cá nhân được phân công, đồng thời thực hiện tốt nội quy trực bảo vệ cơ quan 24/24 theo kế hoạch phân công.

- Công tác thu, chi ngân sách của đơn vị đã bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra.

- Việc phản ánh số liệu trên các báo cáo tài chính của đơn vị rõ ràng trung thực đúng với chế độ tài chính cho phép.

- Số liệu phản ánh trên các mục, tiểu mục của mục lục ngân sách phù hợp với số liệu phản ánh trên sổ chi tiết hoạt động của đơn vị. Đảm bảo việc thanh toán đầy đủ, kịp thời mọi khoản chi thường xuyên phát sinh tại đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ chi thường xuyên tại đơn vị phù hợp với luật Ngân sách Nhà nước đã quy định. Theo đúng tinh thần của Văn bản số 1216/UBND-TCKH, ngày 30/5/2019 của UBND huyện Cần Giuộc về việc Chấn chỉnh tình trạng quản lý thu chi ở các trường học trực thuộc UBND huyện.

Trên cơ sở kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021và các định mức, chế độ, chính sách hiện hành; trường xây dựng và tổng hợp dự toán thu, chi. Dự toán thu của trường: ước thực hiện thu năm 2020 và dự toán năm 2021: gồm các nguồn thu từ Ngân sách nhà nước, phí 2 buổi/ngày, khác.

Dự toán chi thường xuyên: ước thực hiện năm 2020 và dự toán năm 2021: xây dựng trên cơ sở định mức phân bổ NSNN hiện hành, trong đó: dự toán chi tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương theo đúng các chế độ đã ban hành trước thời điểm lập dự toán và chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo dục và đào tạo đã ban hành. Trên cơ sở định mức trên, bảo đảm tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) tối đa 80%, chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Thực hiện nghiêm theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2018 (có hiệu lực thi hành từ 18/9/2018) của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Đối với hiệu trưởng**

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận có trách nhiệm cụ thể hoá kế hoạch này thành kế hoạch cụ thể tháng, tuần, học kì đồng thời thành lập các tổ, hội đồng tư vấn giúp hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý theo qui định của Điều lệ Trường Tiểu học. Thường xuyên tham mưu đề xuất và thực hiện tốt chế độ báo cáo với các cấp lãnh đạo để thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Hàng tháng, học kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của từng cá nhân, từng bộ phận.

**2. Đối với các bộ phận và từng cá nhân trong nhà trường**

Căn cứ vào kế hoạch này mà xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của từng bộ phận mình phụ trách đảm bảo thực hiện thiết thực và đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Tân Tập 1./.

***Nơi nhận:***
- Phòng GD&ĐT
- UBND xã
- Chi bộ; } (b/c);
- Các bộ phận
- GV- NV } (t/h);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TẬP 1

**Ngô Trần Nghĩa**

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**Nguyễn Thành Công**